

Cấu trúc diễn tả thời gian的时候

(1) 今天早上八点的时候我没在家。

Jīntiān zǎoshang bā diǎn de shíhou wǒ méi zàijiā.

(2) 我十八岁的时候一个人来到河内。

Wǒ shíbā suì de shíhou yí ge rén lái dào Hénèi.

(3) 你不在的时候，我会想你。

Nǐ bù zài de shíhou, wǒ huì xiǎng nǐ.

